

Số: 144 /NQ-HĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chủ trương phê duyệt kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất,
mua sắm năm học 2024-2025 của Trường Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học (08/2012/QH13) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (34/2018/QH14);

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1487/QĐ-BGDĐT ngày 08/6/2020 về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐT ngày 05/03/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 142/NQ-ĐHL-HĐT ngày 16 tháng 4 năm 2024 về Phiên họp thứ 27 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020 – 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương phê duyệt kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm năm học 2024-2025 của Trường Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giao Hiệu trưởng triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật và của Nhà trường

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các thành viên khác của Hội đồng trường và các đơn vị có liên quan thuộc, trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận: 
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Nhiêm

KẾ HOẠCH SỬA CHỮA LỚN, MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ NĂM HỌC 2024 -2025
(Ban hành theo Nghị quyết số 144/NQ-HĐT ngày 16 tháng 4 năm 2024)

STT	TÊN DỰ ÁN/ NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Sự cần thiết đầu tư	KHÁI TOÁN (đồng)	Ghi chú
I	Sửa chữa lớn, bảo trì, chống xuống cấp		23.410.474.213	
1	Sửa chữa, chống xuống cấp năm 2024: - Chống xuống cấp một số phòng đang bị hư hỏng (A.01, A.302, A.501, A.603, A..606...) - Sửa chữa, chống thấm tầng áp mái khu nhà E và sân mái, seno nhà A. - Sửa chữa, thay thế các lan can bị hỏng cơ sở Bình Triệu. - Sửa chữa khu vệ sinh nhà B và khu vệ sinh lầu 1 khối nhà A. - Sửa chữa khu vực cắntin. - Các hạng mục khác.	Nhằm đảm bảo điều kiện sử dụng và kéo dài độ bền vững công trình tại 2 cơ sở, qua công tác rà soát, kiểm tra cơ sở vật, Phòng QTTB đề xuất khẩn trương thực hiện việc sửa chữa lớn, chống xuống cấp các hạng mục đang hư hỏng và xuống cấp tại 2 cơ sở, cụ thể như sau: - Chống xuống cấp một số phòng đang bị hư hỏng (A.01, A.302, A.501, A.603, A..606...) - Sửa chữa, chống thấm tầng áp mái khu nhà E và sân mái, seno nhà A. - Sửa chữa, thay thế các lan can bị hỏng cơ sở Bình Triệu. - Sửa chữa khu vệ sinh nhà B và khu vệ sinh lầu 1 khối nhà A. Ngoài ra, nhằm đồng bộ với khu vực tự học nhà C và phục vụ tốt hơn cho nhu cầu của cán bộ, giảng viên và sinh viên thì việc sửa chữa khu vực cắntin tại cơ sở Nguyễn Tất Thành là cần thiết.	4.362.447.801	Bao gồm chi phí xây dựng, thiết bị, QLDA, tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí 5%
2	Sửa chữa các phòng làm việc năm 2024: - A.101 và A.105 - A.201 - A.801, A.802. A.804, A.805, A.806. - A.908, A.909, A.910. - Sửa chữa 2 phòng nghỉ giáo viên tại cơ sở Nguyễn Tất Thành. - Trang bị phòng họp kết hợp phòng làm việc tại cơ sở 3 và Phòng xử án tập sự tại cơ sở 3. - Các hạng mục khác.	- Các phòng làm việc của các đơn vị như: Tạp chí, Khảo thí, Quản trị Thiết bị... đã được đưa vào sử dụng từ năm 2008 và chưa được sửa chữa lớn từ đó đến nay. Trang thiết bị nội thất của các đơn vị này cũng chưa được trang bị đồng bộ và phần lớn là các thiết bị được tận dụng, có nhiều thiết bị nội thất đã được sử dụng trên 20 năm. Các phòng làm việc còn lại cũng được sửa chữa từ năm 2014, hiện nay cũng cần được thay đổi để phù hợp với yêu cầu sử dụng thực tế của nhà trường. - 2 phòng nghỉ giáo viên tại cơ sở Nguyễn Tất Thành đã được đưa vào sử dụng được 14 năm vì vậy cũng cần được được sửa chữa, bổ	6.069.793.115	Bao gồm chi phí xây dựng, thiết bị, QLDA, tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí 5%



		trí lại để phục vụ tốt hơn cho nhu cầu của Giảng viên. - Cơ sở 3 đã hoàn thành 2 khối nhà, dự kiến sẽ tiếp tục thi công 2 khối còn lại vào quý III năm 2024 và đưa vào sử dụng toàn bộ cơ sở trong năm 2026. Để thực hiện được mục tiêu đó thì việc từng bước đưa các khối nhà đã hoàn thành vào sử dụng là hết sức cần thiết. Trước mắt, phòng QTTB đề xuất trang bị 1 phòng họp kết hợp là phòng làm việc chung để điều hành việc thi công và các công việc của nhà trường được thực hiện tại cơ sở 3 và các công tác khác. Ngoài ra, việc trang bị 01 phòng xử án tập sự với đầy đủ các trang thiết bị mô phỏng phục vụ cho việc diễn án của sinh viên là hết sức quan trọng và luôn được đưa vào các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá của công tác kiểm định. Với thực trạng cơ sở vật chất hiện nay việc xây dựng phòng xử án tập sự tại cơ sở 3 là phù hợp.		
3	Sửa chữa các phòng học chất lượng cao và hội trường 2024: - Thay thế hệ thống thảm lót sàn các phòng học chất lượng cao khu A và D: A.205, A.208, A.209, A.210, A.304, A.305, A.401, A.403, A.604, A.605, A.608, A.703, A.704, A.705, D.303, D.304, D.401, D.402, D.403, D.404, D.405 và Hội trường A.1002. - Sửa chữa Các phòng học chất lượng cao khu B. - Các hạng mục khác.	- Các phòng học chất lượng cao và Hội trường lầu 10 hiện đang sử dụng thảm để lót sàn. Qua nhiều năm sử dụng hiện các tấm thảm trên đã cũ, bám bẩn, bám mùi và khó vệ sinh. Vì vậy, Phòng QTTB đề xuất được thay thế hệ thống thảm các phòng nói trên bằng sàn nhựa giả gỗ với ưu điểm thời gian sử dụng lâu, không bám bẩn, dễ vệ sinh, dễ thay thế khi có hư hỏng cục bộ. - Các phòng học chất lượng cao tại khu B được cải tạo từ các phòng làm việc và được đưa vào sử dụng từ năm 2014. Trong thời gian vừa qua, nhà trường đã nhận được nhiều ý kiến của sinh viên liên quan đến tình trạng cơ sở vật chất của các phòng học trên, chủ yếu là vấn đề cách âm, ánh sáng... Nguyên nhân là do các phòng học trên được bố trí gần sát mặt đường, có cửa sổ nhiều hướng, đặc biệt là các phòng B.201, B.301 và B.401. Vì vậy việc sửa chữa, tăng cường cách âm, điều chỉnh ánh sáng để đảm bảo điều kiện cho công tác giảng	5.455.435.649	Bao gồm chi phí xây dựng, QLDA, tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí 5%



		dạy và học tập tại các phòng trên là cần thiết.		
4	Sửa chữa sảnh chính và khu tự học khối nhà A cơ sở Nguyễn Tất Thành: - Xử lý, thay đổi một số vật liệu mới để tạo sự hiện đại, mới mẻ cho khu vực sảnh chính. - Sửa chữa các hạng mục đã cũ như trần, sàn, cầu thang, các mảng tường và hệ thống chiếu sáng. - Thay thế hệ thống bàn học cũ của 2 khu vực tự học. - Thay mới màn hình Led ngoài trời mặt tiền nhà A. - Trang bị các bảng chỉ dẫn. - Các hạng mục khác.	Khối nhà A đã được xây dựng và đưa vào sử dụng một thời gian khá dài. Trong đó, khu vực sảnh nhà A là điểm nhấn của cơ sở Nguyễn Tất Thành và cũng là nơi đón khách chính trong các sự kiện quan trọng của nhà trường. Sau 16 năm đưa vào sử dụng thì khu vực này đã bắt đầu xuống cấp, dần mất đi sự khang trang với vai trò là điểm nhấn của trường. Không gian 2 bên sảnh chính được nhà trường bố trí thành khu tự học từ năm 2016 với trang bị cơ bản là các bộ bàn ghế gỗ, hiện nay chưa đáp ứng tốt nhu cầu tự học ngày càng cao của sinh viên. Với những lý do nêu trên, cùng với hiệu ứng tốt của sinh viên trong việc cải tạo không gian khu tự học tại nhà C thì việc Sửa chữa sảnh chính và khu tự học khối nhà A cơ sở Nguyễn Tất Thành là cần thiết.	5.503.703.886	Bao gồm chi phí xây dựng, thiết bị, QLDA, tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí 5%
5	Xây dựng lưới trung thế nổi tạm và bảng tên Trường bằng đèn Led tại cơ sở 03	- Đường dây hiện hữu của điện lực không đáp ứng được công suất sử dụng điện của các khối nhà đã xây dựng, trong khi hệ thống cáp ngầm theo thiết kế đang vướng mặt bằng nên chưa thể thi công. Việc xây dựng lưới trung thế nổi tạm để có thể đấu nối vào trạm biến áp 2.500 KVA đã trang bị để cấp điện cho cơ sở 3 tại thời điểm hiện tại là hết sức cần thiết. - Cơ sở 3 của trường tại P.Long Phước, TP.Thủ Đức dự kiến sẽ bắt đầu đưa vào sử dụng trong năm 2025 vì vậy việc quảng bá cơ sở này là cần thiết. Nằm ở vị trí tiếp giáp đường cao tốc có lưu lượng xe rất đông nên phương án sử dụng bảng tên trường bằng đèn led kích thước lớn rất phù hợp để tạo điểm nhấn giúp quảng	2.346.370.370	

		bá thương hiệu của nhà trường.		
II	Điều chỉnh thu hẹp Dự án cơ sở 03	Chi phí các công việc giai đoạn chuẩn bị đầu tư.	8.043.019.000	
III	Mua sắm, nâng cấp phần mềm phục vụ cho hoạt động thường xuyên		7.022.100.000	
	Gói số 1		976.500.000	
	Nâng cấp Phần mềm Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ PSC UIS cho cho Hệ chính quy – Bachelor		626.500.000	
	Nâng cấp Phần mềm Kế toán thù lao giảng dạy PSC PMS tích hợp với PSC HRM		350.000.000	
	Gói số 2		975.000.000	
	Phần mềm quản lý tài sản và cho thuê tài sản công		800.000.000	
	Nâng cấp Phần mềm nhập học online		75.000.000	
	Xuất dữ liệu từ Phần mềm Quản lý đào tạo PSC UIS sang Phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục đại học (HEMIS)		100.000.000	
	Gói số 3		975.000.000	
	Phần mềm liên kết giữa Hệ thống Elearning, đào tạo từ xa, thi online (Moodle) với Hệ thống quản lý đào tạo (UIS) để đồng bộ dữ liệu		525.000.000	
	Chi phí hỗ trợ vận hành LMS hàng năm		100.000.000	
	Nâng cấp Phần mềm cổng thông tin điện tử Portal		275.000.000	
	Nâng cấp Phần mềm Ghi danh online		75.000.000	
	Gói số 4		997.000.000	
	Triển khai Phần mềm Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ PSC UIS cho		357.000.000	

	Hệ VLVH			
	Triển khai Phần mềm Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ PSC UIS cho Đào tạo từ xa		490.000.000	
	Chi phí nâng cấp và chuyển đổi dữ liệu của hệ thống LMS tại trường		150.000.000	
	Gói số 5		960.000.000	
	Phần mềm Dịch vụ công trực tuyến PSC OneGate phục vụ sinh viên		960.000.000	
	Gói số 6		908.600.000	
	Triển khai Phần mềm quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ PSC UIS cho các chương trình liên kết quốc tế		385.000.000	
	Triển khai Phần mềm Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ PSC UIS cho Sau Đại học (Thạc Sỹ)		523.600.000	
	Gói số 7		840.000.000	
	Triển khai Phần mềm Quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ PSC UIS cho Tiến Sỹ		840.000.000	
	Gói số 8		390.000.000	
	Phần mềm xét tuyển sớm hệ CN – VB1 theo đề án tuyển sinh		70.000.000	
	Phát triển mới hệ thống website phục vụ đào tạo từ xa		50.000.000	
	Phát triển mới hệ thống phần mềm (LMS, LCMS) phục vụ đào tạo từ xa trên nền tảng Moodle		70.000.000	
	Chi phí thiết kế Cổng thông tin điện tử		200.000.000	
IV	Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung	Hiện nay, trường đang sử dụng 02 xe ô tô phục vụ công tác chung (01 xe 5 chỗ và 01 xe 16 chỗ). Căn cứ Quyết định số 4622/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2023 về việc ban hành định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung và tiêu chuẩn định mức sử dụng ô tô chuyên dùng cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thì số lượng xe tối đa của Trường	1.600.000.000	

		Đại học Luật TP..HCM là 3. Hiện nay nhu cầu sử dụng xe của nhà trường rất lớn, vì vậy đề xuất trang bị thêm 01 xe 7-8 chỗ 2 cầu.		
	TỔNG (Làm tròn)		40.403.296.000	

Ghi chú: Các chi phí trong bảng khái toán trên là chi phí tạm tính, được tổng hợp dựa trên việc ước lượng khối lượng công việc sẽ thực hiện và thông tin báo giá của các đơn vị cung cấp. Chi phí thực tế sẽ được tính chi tiết theo các Quy định hiện hành. Việc cải tạo, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị sẽ được tổ chức thực hiện theo quy định của Nhà nước về Đấu thầu.

